

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẠI LÝ GNVТ XẾP DỠ TÂN CẢNG**

Số: **497** /BC-TCL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thủ Đức, ngày 29 tháng 07 năm 2022

**BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(06 tháng)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận vận tải Xếp dỡ Tân Cảng
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 470 Đồng Văn Cống, Phường Thạnh Mỹ Lợi, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại/Telephone: 028 37422234 Fax: 028 37423027 Email: gnvт@saigonnewport.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 301,584,360,000 VNĐ
- Mã chứng khoán/Stock symbol: TCL
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua việc đề nghị Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn hỗ trợ công tác KTNB của TCL (TCL là công ty con của Công ty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
	Số 373/NQĐHĐCĐTN 2022	16/6/2022	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022; kết quả đầu tư năm 2021, kế hoạch đầu tư năm 2022 và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021;- Thông qua tờ trình về việc điều chỉnh chiến lược, kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm của công ty giai đoạn 2021-2025;- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022;

		<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tờ trình về việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021; kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022; - Thông qua tờ trình về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022; - Thông qua tờ trình phương án trả lương của công ty năm 2022; - Thông qua tờ trình đề nghị chấp thuận việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty với Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn; - Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty; - Thông qua tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị công ty; - Thông qua tờ trình xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài; - Thông qua tờ trình đề nghị TCT TCSG hỗ trợ công tác KTNB của TCL; - Thông qua tờ trình bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS; - Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát.
--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Mr Lê Hoàng Linh	Chủ tịch HĐQT	22/5/2020	
2	Ông/Mr Lê Văn Cường	Thành viên HĐQT (Giám đốc)	19/4/2019	
3	Ông/Mr Hoàng Đức Thịnh	Thành viên HĐQT không điều hành	15/6/2021	
4	Ông/Mr Ngô Ngọc Khánh	Thành viên HĐQT không điều hành	16/6/2022	
5	Ông/Mr Phạm Trung Nghị	Thành viên độc lập HĐQT	16/6/2022	
6	Ông/Mr Võ Đắc Thiệu	Thành viên HĐQT không điều hành	06/4/2012	16/6/2022
7	Ông/Mr Nguyễn Xuân Bình	Thành viên độc lập HĐQT	09/4/2013	16/6/2022

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr Lê Hoàng Linh	11/11	100%	
2	Ông/Mr Lê Văn Cường	11/11	100%	
3	Ông/Mr Hoàng Đức Thịnh	11/11	100%	
4	Ông/Mr Võ Đắc Thiệu	08/11	73%	Miễn nhiệm từ 16/6/2022
5	Ông/Mr Nguyễn Xuân Bình	08/11	73%	Miễn nhiệm từ 16/6/2022
6	Ông/Mr Ngô Ngọc Khánh	03/11	27%	Bầu bổ sung từ 16/6/2022
7	Ông/Mr Phạm Trung Nghị	03/11	27%	Bầu bổ sung từ 16/6/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: 6 tháng đầu năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty tổ chức 11 cuộc họp, duy trì họp thường kỳ mỗi quý một lần, tổ chức họp bất thường theo triệu tập của Chủ tịch HĐQT khi cần thiết, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban, tuy nhiên HĐQT đã phân công ông Nguyễn Xuân Bình - Thành viên độc lập HĐQT phụ trách, giám sát về tiền lương, thưởng, thu nhập, nhân sự.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2022):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	55 /NQ-HĐQT	14/02/2022	- Thông qua kết quả SXKD quý 4 cả năm 2021; - Thông qua kế hoạch SXKD quý 1 năm 2022; - Thông qua kết quả đầu tư quý 4 và cả năm 2021.	5/5 (100%)
2	205 /NQ-HĐQT	13/4/2022	- Thông qua việc bổ nhiệm lại người phụ trách QTCT, thư ký công ty và kiện toàn lại tổ giúp việc HĐQT; - Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022 và chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022; - Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với cổ đông lớn; giữa công ty với công ty mà	5/5 (100%)

			<p>TV HĐQT, TV BKS, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc TV HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt đơn giá, đối tác hợp đồng mua hàng hoá, dịch vụ đảm bảo sản xuất kinh doanh thường xuyên có giá trị trên 02 (hai) tỷ đồng; - Thông qua điều chỉnh tăng đơn giá dịch vụ container tại Depot Tân Cảng Mỹ Thủy; - Thông qua danh sách chi hoa hồng nhằm khuyến khích hãng tàu đưa container về khai thác tại Depot/ICD của Công ty; - Thông qua việc đầu tư sử dụng phần mềm quản lý và điều hành khai thác Cảng/ICD/Depot TTOS do TCIS cung cấp; - Thông qua đầu tư giàn PTI 200 ỏ cẩu, 02 máy phát điện và 01 trạm biến áp 1500 KVA phục vụ khai thác hàng lạnh tại Tân Cảng Nhơn Trạch; - Thông qua Quy chế Quản lý tài chính; - Thông qua Quy chế Quản lý đầu tư; - Thông qua Quy chế Mua sắm thường xuyên; - Thông qua Quy chế phối hợp sửa chữa nhỏ (đường, bãi, kè, cầu cảng, bến sà lan, PCCC, hệ thống điện, kho hàng), đột xuất để đảm bảo sản xuất và có giá trị nhỏ, dưới 200 triệu đồng; - Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động. 	
3	254 /NQ-HĐQT	04/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả SXKD quý 1 năm 2022; - Thông qua kế hoạch SXKD quý 2 năm 2022; - Thông qua kết quả đầu tư quý 4 và cả năm 2021. 	5/5 (100%)
4	323/NQ- HĐQT	24/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022; - Thông qua phương án giải quyết tai nạn xe nâng QC15-18; - Thông qua báo cáo về việc tăng đơn giá xếp dỡ container hàng và rỗng tại ICD Tân cảng Nhơn Trạch; - Thông qua Quy chế chiết khấu, hoa hồng khuyến mãi và các chính sách phục vụ công tác làm hàng tại các sơ sở của Công ty CP Đại lý giao nhận vận tải xếp dỡ Tân Cảng . 	5/5 (100%)
5	337/NQ-HĐQT	30/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn nhiệm Phó giám đốc Công ty, ông Phạm Văn Hùng. 	5/5 (100%)
6	357/NQ-HĐQT	02/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua điều chỉnh người đại diện phần vốn góp của Công ty TCL tại Công ty CP Tân Cảng 128 Hải Phòng và Công ty CP Cát Lái Đông Sài Gòn. 	5/5 (100%)
7	369/NQ-HĐQT	14/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung Phiếu xin ý kiến số 230522/PYK-TCBT ngày 23/5/2022 của NĐD phần vốn của TCL tại Cty CP TCBT. 	5/5 (100%)
8	371/NQ-HĐQT	16/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đề cử Ông Phạm Trung Nghị tham gia ứng cử để bầu thành viên độc lập HĐQT thay Ông Nguyễn Xuân Bình. 	5/5 (100%)

9	427A/NQ-HĐQT	22/6/2022	- Thông qua nội dung trả lời phiếu xin ý kiến số 220/PYK-TC128 ngày 10/6/2022 của người đại diện phần vốn của TCL tại Công ty TC128-HP.	5/5 (100%)
10	426/NQ-HĐQT	23/6/2022	- Thông qua nội dung ý kiến HĐQT Công ty TCL về bản tự đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Người đại diện 2021.	5/5 (100%)
11	431/NQ-HĐQT	29/6/2022	- Thông qua nội dung trả lời phiếu xin ý kiến của người đại diện phần vốn tại các công ty con, công ty liên kết.	5/5 (100%)

III. Ban kiểm soát (Báo cáo sáu tháng)/Board of Supervisors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS/ Members of Board of Supervisors	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors	Trình độ chuyên môn Qualification
1	Ông Phạm Văn Phụng	Trưởng ban Kiểm soát	15/6/2021	Cử nhân Luật
2	Bà Nguyễn Thị Nhu	TV BKS	28/4/2017 - 16/6/2022	Cử nhân sư phạm
3	Ông Trần Văn Trường	TV BKS	16/6/2022	Cử nhân Luật kinh tế
4	Bà Lê Thị Kim Chung	TV BKS	15/6/2021	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Ông Phạm Văn Phụng	2/2	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Nhu	1/2	50%	100%	Miễn nhiệm từ 16/6/2022
3	Ông Trần Văn Trường	1/2	50%	100%	Bầu bổ sung từ 16/6/2022
4	Bà Lê Thị Kim Chung	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát cử đại diện tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và tổ chức họp BKS định kỳ 6 tháng 01 lần, họp bất thường khi cần thiết. Qua kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, sổ sách kế toán của công ty được tổ chức khoa học, ghi chép rõ ràng, thuận tiện cho việc kiểm tra.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của Ban điều hành, đã tổ chức nhiều cuộc họp để kịp thời chỉ đạo định hướng chiến lược hoạt động và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt công tác dự báo, xây dựng kế hoạch và giám sát chặt chẽ, hạn chế thấp nhất những rủi ro trong hoạt động kinh doanh; xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với thị trường.

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc nghiêm túc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Đối với cổ đông: Ban kiểm soát công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Hội đồng quản trị gửi tài liệu họp và mời Ban kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị; tạo điều kiện và cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho Ban kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu, giúp công việc giám sát kịp thời, hiệu quả.

- Hội đồng quản trị tích cực giám sát hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý nhằm đảm bảo thực hiện triển khai đúng theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không*.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management</i>
1	Ông Lê Văn Cường		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	26/2/2020
2	Ông Phạm Văn Hùng		Kỹ sư cơ khí	25/1/2019 - 01/6/2022
3	Ông Đặng Thanh Sơn		Thạc sỹ Kinh doanh thương mại	18/7/2017
4	Ông Châu Thanh Hải		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	08/02/2021
5	Ông Nguyễn Văn Hòa		Đại học Bảo đảm an toàn hàng hải	30/11/2021

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà/ Ms. Phạm Thị Thu Hà		Cử nhân Kinh tế	29/11/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director, other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty	Tham gia các chương trình về quản trị công ty
1	Ông Võ Đắc Thiệu	Thành viên HĐQT không điều hành		x
2	Ông Nguyễn Xuân Bình	Thành viên độc lập HĐQT	x	
3	Ông Đào Tuấn Anh	Thư ký công ty/Người phụ trách QTCT	x	

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1	Lê Hoàng Linh		Chủ tịch Hội đồng quản trị			22/5/2020			
2	Võ Đắc Thiệu		Thành viên HĐQT			06/4/2012	16/6/2022	Miễn nhiệm tại cuộc họp ĐHĐCĐTN 2022	
3	Nguyễn Xuân Bình		Thành viên HĐQT			09/4/2013	16/6/2022	Miễn nhiệm tại cuộc họp ĐHĐCĐTN 2022	

4	Lê Văn Cường		Thành viên HDQT (Giám đốc)			01/3/2015			
5	Hoàng Đức Thịnh		Thành viên HDQT			15/6/2021			
6	Ngô Ngọc Khánh		Thành viên HDQT			16/6/2022			Bầu bổ sung tại cuộc họp ĐHĐCĐTN 2022
7	Phạm Trung Nghi		Thành viên HDQT			16/6/2022			Bầu bổ sung tại cuộc họp ĐHĐCĐTN 2022
8	Châu Thanh Hải		Phó Giám đốc			08/02/2021			
9	Phạm Văn Hùng		Phó Giám đốc			25/01/2019			
10	Đặng Thanh Sơn		Phó Giám đốc			18/7/2017			
11	Nguyễn Văn Hòa		Phó Giám đốc			30/11/2021			
12	Phạm Văn Phương		Trưởng ban KS			15/6/2021			
13	Nguyễn Thị Nhu		Thành viên BKS			28/4/2017			

14	Trần Văn Trường		Thành viên BKS			16/6/2022		Bầu bổ sung tại cuộc họp ĐHĐCĐTN 2022	
15	Lê Thị Kim Chung		Thành viên BKS			15/6/2021			
16	Phạm Thị Thu Hà		Kế toán trưởng/Trưởng phòng TCKT			29/11/2019			
17	Đào Tuấn Anh		Người được uỷ quyền CBTT			10/3/2014			
18	Phạm Thị Trang		Thư ký Công ty			15/4/2022		Bổ nhiệm	
19	Cty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn					08/3/2007			Công ty mẹ/ Cổ đông lớn
20	Công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai					28/11/2019			Công ty con

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Thời điểm giao dịch	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------	---------------------------------	-------------------------------	---------------------	--------------------------------------	--	---------

		với công ty	NSH	liên hệ	với công ty	HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	
1	Cty TNHH MTV Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn	Công ty mẹ/ Cổ đông lớn	0300514849, 30/06/2010, Sở KH&ĐT TP. HCM	722 Điện Biên Phủ, Phường 22, Q.Bình Thạnh, HCM	2021	Nghị quyết số: 291/NQ-ĐHĐCĐTN 2021 ngày 15/6/2021	Cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ trung chuyên, xếp dỡ, lưu bãi, vận chuyển, móc cáp, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/cho thuê bến, bãi, văn phòng làm việc; hợp tác kinh doanh khai thác bãi container; chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng tài sản...

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects:*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Công ty có các giao dịch cung cấp dịch vụ /thuê dịch vụ với các công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây như sau:

- Công ty TNHH Một thành viên Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (Công ty mẹ)
- Công ty Cổ phần Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai (Công ty con)
- Công ty Cổ phần Tân Cảng 128 - Hải Phòng (Công ty liên kết)
- Công ty Cổ phần Tân Cảng Bến Thành (Công ty liên kết)
- Công ty Cổ phần Cát Lái - Đông Sài Gòn (Công ty liên kết)
- Công ty Cổ phần Vận tải biển Tân Cảng (Công ty cùng Tập đoàn)
- Công ty Cổ phần Vận tải Thủy Tân Cảng (Công ty cùng Tập đoàn)
- Công ty Cổ phần Tân Cảng Hiệp Phước (Công ty cùng Tập đoàn)
- Công ty Cổ phần dịch vụ bay và du lịch biển Tân Cảng (Công ty cùng Tập đoàn)
- Công ty CP Tân Cảng Phú Hữu (Công ty cùng Tập đoàn)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2021)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./ Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Theo danh sách chốt ngày 05/5/2022)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Lê Hoàng Linh		Chủ tịch HĐQT			732	0%	
1.1	Lê Kim Tiếng							Mẹ
1.2	Trương Thị Thu Thảo							Vợ
1.3	Lê Hoàng Minh							Con
1.4	Lê Hoàng Minh Phương							Con
1.5	Lê Thị Huỳnh Lan							Chị gái
1.6	Lê Hoàng Lâm							Em trai
1.7	Lê Thanh Lâm							Em trai

1.8	Lê Thị Hồng Lan							Em gái
1.9	Lê Thị Tuyết Lan							Em gái
1.10	Phan Thanh Sương							Anh rể
1.11	Nguyễn Thị Kim Liên							Em dâu
1.12	Kiều Lưu Tuyết Hương							Em dâu
1.13	Lê Quang Diễn							Em rể
1.14	Trần Hữu Phước							Em rể
1.15	Nguyễn Thị Trà My							Mẹ vợ
1.16	Công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai							TV. HĐQT
2	Võ Đắc Thiệu		Thành viên HĐQT			16	0,00%	
2.01	Võ Đắc Tạo							Bố đẻ

2.02	Nguyễn Thị Hạnh							Mẹ đẻ
2.03	Võ Đắc Tuyên							Anh trai
2.04	Dư Thị Quỳnh Mai							Chị dâu
2.05	Võ Đắc Truyền							Anh trai
2.06	Phan Thị Kim Sinh							Chị dâu
2.07	Võ Đắc Tuyển							Anh trai
2.08	Trần Thị Thanh Như							Chị dâu
2.09	Võ Đắc Truyền							Anh trai
2.10	Phan Thị Vũ Liên							Chị dâu
2.11	Võ Đắc Thi							Em trai
2.12	Trần Thị Diệu Hà							Em dâu
2.13	Trần Thị Thanh Thủy					11	0%	Vợ

2.14	Võ Trần Bảo Hoa							Con đẻ
2.15	Võ Trần Bảo Hân							Con đẻ
2.16	Trần Thanh Huyền							Bố vợ
2.17	Vũ Thị Dung							Mẹ vợ
2.18	Công ty CP Vận Tải Thủy Tân Cảng							Thành viên HĐQT
2.19	Công ty CP Vận tải biển Tân Cảng							Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Xuân Bình		Thành viên HĐQT			5,760	0,019%	
3.01	Trần Bạch Mai							Vợ
3.02	Nguyễn Trần Quân							Con trai
3.03	Nguyễn Thu Hà							Con dâu
3.04	Nguyễn Xuân Hiếu							Con trai
3.05	Nguyễn Bình Minh							Con dâu
3.06	Nguyễn Thị Giáng Vân							Chị gái

3.07	Nguyễn Xuân Điền							Anh trai
3.08	Nguyễn Thị Phong							Chị dâu
3.09	Nguyễn Thị Uyên							Em gái
3.10	Phan Quang Tuấn							Em rể
3.11	Công ty CP Tiếp vận Quốc Tế Phương Nam							Chủ tịch HĐQT
4	Lê Văn Cường		TV. HĐQT (Giám đốc)			4	0%	
4.01	Lê Văn Linh							Bố đẻ
4.02	Vũ Thị Hạnh							Mẹ đẻ
4.03	Lê Thị Thúy Hương							Chị gái
4.04	Nguyễn Văn Thục							Anh rể

4.05	Lê Thị Thúy Hương							Chị gái
4.06	Trần Ngọc Minh							Anh rể
4.07	Lê Thị Ngọc Mai							Em gái
4.08	Ngô Xuân Tâm							Em rể
4.09	Lê Hoàng Oanh							Em gái
4.10	Lâm Hiếu Đức							Em rể
4.11	Phạm Thị Hồng Vân							Vợ
4.12	Lê Phạm Hoàng Nghi							Con
4.13	Lê Phạm Hoàng Giang							Con
4.14	Nguyễn Thị Liên							Mẹ vợ
4.15	Phạm Văn Đào							Bố vợ
4.16	Công ty cổ phần Tân Cảng Bến Thành							TV. HĐQT

4.17	Công ty cổ phần Tân Cảng 128 Hải Phòng							TV. HĐQT
4.18	Công ty cổ phần Cát Lái Đông Sài Gòn							TV. HĐQT
5	Hoàng Đức Thịnh		Thành viên HĐQT			0	0%	
5.01	Hoàng Minh Phương							Bố đẻ
5.02	Hoàng Đức Cường							Anh trai
5.03	Tạ Thị Hải Lý							Chị dâu
5.04	Hoàng Trung Nam							Anh trai
5.05	Trần Thị Mai Phương							Chị dâu
5.06	Hoàng Tuấn Hải							Em trai
5.07	Nguyễn Ngọc Vân							Em dâu
5.08	Nguyễn Thị Thu Hằng							Vợ

5.09	Hoàng Minh Đức							Con
5.10	Hoàng Minh Quân							Con
5.11	Trịnh Thị My							Mẹ vợ
5.12	Nguyễn Duy Minh							Em vợ
5.13	Nguyễn Thị Thu Hương							Em vợ
5.14	Vũ Hoàng Vũ							Em rể
6	Phạm Trung Nghị		Thành viên HDQT			80	0,00%	
6.01	Phạm Trung Thành							Bố đẻ
6.02	Nguyễn Thị Bông							Mẹ đẻ
6.03	Trần Huy Tính							Bố vợ
6.04	Bùi Thị Bình							Mẹ vợ
6.05	Trần Thị Thuận							Vợ

6.06	Phạm Trần Thanh Thủy							Con rể
6.07	Phạm Trung Kiên							Con rể
6.08	Phạm Ngọc Anh							Con rể
6.09	Phạm Thanh Quyết							Em trai
6.10	Trần Thu Hằng							Em dâu
6.11	Phạm Trung Tâm							Em trai
6.12	Lê Thị Hồng							Em dâu
7	Ngô Ngọc Khánh		Thành viên HDQT			12.000	0.04%	
7.01	Ngô Quang Chung					22.476	0.08%	Bố rể
7.02	Phan Thị Huệ							Mẹ rể
7.03	Ngô Thị Minh Thu							Em gái

7.04	Đoàn Thị Khánh Vy							Vợ
7.05	Đoàn Thanh Hoàng							Bố vợ
7.06	Nguyễn Thị Hạnh							Mẹ vợ
7.07	Công ty CP Tân Cảng Phú Hữu					0		TV. HĐQT
8	Phạm Văn Hùng		Phó Giám đốc			2	0%	
8.01	Nguyễn Thị Thanh Bình							Vợ
8.02	Phạm Nguyễn Đăng Hưng							Con
8.03	Phạm Nguyễn Đăng Khoa							Con
8.04	Nguyễn Thu Trà							Con dâu
8.05	Phạm Thông Minh					4	0%	Anh ruột
8.06	Huỳnh Thị Thủy							Chị dâu

8.07	Phạm Vinh Quang							Anh ruột
8.08	Nguyễn Thị Mỹ Tiên							Chị dâu
8.09	Phạm Thị Hương							Chị ruột
8.10	Phạm Thị Hoa					95	0,0003%	Chị ruột
8.11	Đỗ Văn Cương							Anh rể
8.12	Phạm Thanh Thủy							Em ruột
8.13	Lê Anh Tuấn							Em rể
8.14	Phạm Huy Dũng							Em ruột
8.15	Nguyễn Thị Thu Nga							Em dâu
8.16	Phạm Thị Ngân							Em ruột
8.17	Phạm Thu Hà							Em ruột
8.18	Nguyễn Thị Hồng							Chị ruột
9	Đặng Thanh Sơn		Phó Giám đốc					

9.01	Đặng Phúc Hòa							Cha
9.02	Hoàng Thị Hà Chung							Mẹ
9.03	Đặng Phúc Vĩnh							Con
9.04	Đặng Thị Hương Giang							Chị ruột
9.05	Vũ Mạnh Việt							Anh rể
9.06	Công ty CP Tiếp Vận Tân Cảng Đồng Nai							Chủ tịch HĐQT
10	Châu Thanh Hải		Phó Giám đốc			1	0%	
10.01	Châu Đình Ty							Bố
10.02	Nguyễn Thị Hồng Chiên							Mẹ
10.03	Võ Thị Thùy							Mẹ vợ
10.04	Nguyễn Thị Hồng Nhưng							Vợ
10.05	Châu Phương Anh							Con gái

10.06	Châu Quỳnh Anh							Con gái
10.07	Châu Hải Thương					815	0,002%	Anh trai
10.08	Châu Thanh Hà							Em trai
10.09	Trần Thị Quyên					407	0,001%	Chị dâu
10.10	Ngô Thị Kiều Tiên							Em dâu
10.11	Công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai							TV. HĐQT (Giám đốc)
11	Nguyễn Văn Hòa		Phó Giám đốc			0		
11.01	Nguyễn Văn Nhắc							Bố đẻ
11.02	Nguyễn Mạnh Cường							Anh trai
11.03	Trần Thị Hào							Chị dâu
11.04	Nguyễn Văn Hùng							Anh trai
11.05	Hoàng Thị Kim Cường							Chị dâu

11.06	Nguyễn Thị Huệ							Vợ
11.07	Nguyễn Đức Dũng							Bố vợ
11.08	Nguyễn Thị Biên							Mẹ vợ
12	Phạm Văn Phụng		Trưởng ban kiểm soát			0	0%	
12.01	Trần Thị Nuôi							Mẹ đẻ
12.02	Trần Khoài							Bố vợ
12.03	Trần Thị Ty							Mẹ vợ
12.04	Trần Thị Thuần							Vợ
12.05	Phạm Trần Tiến							Con đẻ
12.06	Phạm Quỳnh Hoa							Con đẻ

12.07	Phạm Quang Long							Em trai
12.08	Phạm Văn Phong							Em trai
12.09	Phạm Thị Lương							Em gái
12.10	Phạm Kĩ Cường							Em trai
12.11	Đỗ Thị Hiền							Em dâu
12.12	Phạm Thị Ngọc Tú							Em dâu
12.13	Nguyễn Thanh Tuấn							Em rể
13	Nguyễn Thị Nhu					106	0%	
13.01	Nguyễn Đăng Giới							Bố đẻ
13.02	Nguyễn Thị Thảo							Mẹ đẻ
13.03	Lê Bá Tiến							Chồng
13.04	Lê Thị Huyền							Con

13.05	Nguyễn Đức Anh							Con rể
13.06	Nguyễn Đăng Nghiêm					39.543	0,13%	Anh
13.07	Trần Thị Thoa							Chị dâu
13.08	Nguyễn Thị Hiền							Chị
13.09	Đặng Ngọc Ba							Anh rể
13.10	Nguyễn Đăng Phong					4	0%	Anh
13.11	Nguyễn Thị Phúc							Em
13.12	Nguyễn Danh Khuyến					660	0,002%	Em rể
14	Trần Văn Trường		TV. Ban kiểm soát			0	0	
14.01	Trần Văn Lâm							Bố đẻ
14.02	Hoàng Thị Hảo							Mẹ đẻ

14.03	Lương Công Vũ							Bố vợ
14.04	Hoàng Thị Thinh							Mẹ vợ
14.05	Lương Thị Thùy Trang							Vợ
14.06	Trần Thị Lâm Anh							Con đẻ
14.07	Trần Thị Minh Anh							Con đẻ
14.08	Trần Thế Trung							Em trai
14.09	Trần Văn Tâm							Em trai
14.10	Trần Thị Hà							Em gái
14.11	Trần Thị Mai Phương							Em dâu
14.12	Nguyễn Thị Đẹp							Em dâu

14.13	Ninh Văn Toàn							Em rể
15	Lê Thị Kim Chung		Thành viên BKS			0	0%	
15.01	Lê Xuân Viên							Bố đẻ
15.02	Vũ Thị Dung							Mẹ đẻ
15.03	Lê Thị Hà Vy							Em gái
16	Phạm Thị Thu Hà		Kế toán trưởng/ TP. TCKT			0	0%	
16.01	Nguyễn Thị Trường Lưu Thủy							Mẹ đẻ
16.02	Phạm Thị Thanh Hải							em ruột
16.03	Nguyễn Đình Sơn							em rể
16.04	Phạm Anh Tuấn							em ruột
16.05	Lưu Hiền Trang							em dâu
16.06	Phạm Thị Kim Tài							em ruột

16.07	Lê Trung Bảo							em rể
16.08	Đặng Văn Ngọc							chồng
16.09	Đặng Văn Nhất							Bố chồng
16.10	Cao Thị Đăng							Mẹ chồng
16.11	Đặng Hà Thanh Ngân							con
17	Đào Tuấn Anh		Người phụ trách QTCT/ Người được UQ CBTT			09	0%	
17.01	Đào Văn Nhân							Bố đẻ
17.02	Trương Bích Thuận							Mẹ đẻ
17.03	Đào Tuyết Lan							Em ruột
17.04	Nguyễn Thị Phương Thảo							Vợ
17.05	Đào Nguyễn Thảo Anh							Con ruột

17.06	Đào Nguyễn Minh Hà							Con ruột
17.07	Nguyễn Thành Đông							Bố vợ
17.08	Bùi Thị Huệ							Mẹ vợ
17.09	Trần Hán Sơ							Em rể
18	Phạm Thị Trang		Thư ký Công ty					
18.01	Nguyễn Tiến Thành							Chồng
18.02	Nguyễn Thái Tuấn							Con
18.03	Nguyễn Thái Sơn							Con
18.04	Nguyễn Văn Điềm							Bố chồng
18.05	Nguyễn Thị Hải							Mẹ chồng

18.06	Phạm Văn Nhuận							Bố đẻ
18.07	Lê Thị Phúc							Mẹ đẻ
18.08	Phạm Văn Hiếu							Anh trai
18.09	Nguyễn Thị Ánh							Chị dâu
18.10	Phạm Thị Thảo							Chị gái
18.11	Trương Đình Sâm							Anh rể
18.12	Phạm Thị Hiền							Chị gái
18.13	Đới Duy Dương							Anh rể
18.14	Phạm Cao Nghiêm							Em trai
19	Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn					15,381,273	51%	Cty mẹ/ Cổ đông lớn

20	Công ty CP Tiếp vận Tân Cảng Đồng Nai		3603266982; 5/3/2015; Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai	Cảng Tân Cảng Nhơn Trạch, Ấp 3 xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	0	0%	Công ty con
----	---------------------------------------	--	--	--	---	----	-------------

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: Không.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP. HCM;
- Lưu: VT. Tr04.



Lê Hoàng Linh